

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAI LẬY
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 146/2022/HNGĐ-ST
Ngày 11/7/2022
V/v “Tranh chấp ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAI LẬY, TỈNH TIỀN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng Phượng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Tư

Ông Huỳnh Văn Thanh

Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Thảo Lan - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cai Lay, tỉnh Tiền Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lay, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Trinh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 11 tháng 7 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cai Lay xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 437/2021/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 12 năm 2021 về việc “Tranh chấp ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 137/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 13 tháng 6 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 111/2022/QĐST-HNGĐ ngày 27 tháng 6 năm 2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị Cẩm V**, sinh năm 1990 (xin vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp M, xã M, huyện C, tỉnh T.

Bị đơn: Anh **Nguyễn Công C**, sinh năm 1988 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp P, xã P, huyện C, tỉnh T

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Nguyễn Thị Cẩm V trình bày: Chị và anh Nguyễn Công C chung sống như vợ chồng năm 2010, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Phú Nhuận, huyện Cai Lay, tỉnh Tiền Giang theo giấy chứng nhận số 56/2013, quyển số 01/2013 ngày 09/8/2013. Sau khi chị sinh con thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh C ăn chơi, cờ bạc và có người phụ nữ khác bên ngoài nên chị yêu cầu được ly hôn với anh C.

Con chung: Có 01 cháu tên Nguyễn Kỳ D, sinh ngày 03/10/2013, chị yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung, không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con.

Tài sản chung và nợ chung: Không có.

Bị đơn anh Nguyễn Công C đã được Tòa án đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ thông báo về việc thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp và thông báo hoãn phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử và quyết định hoãn phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do và cũng không có ý kiến bằng văn bản về việc chị V xin ly hôn với anh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy phát biểu về trình tự, thủ tục tố tụng trong quá trình thụ lý, giải quyết và xét xử, quan hệ pháp luật tranh chấp, thẩm quyền và thời hạn xét xử, người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng tuân theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và phát biểu về việc giải quyết vụ án. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận cho chị V ly hôn với anh C. Giao cháu Nguyễn Kỳ D, sinh ngày 03/10/2013 cho chị V trực tiếp nuôi, anh C không phải cấp dưỡng nuôi con do chị V chưa yêu cầu; Tài sản chung và nợ chung: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị V có đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh C nên đây là quan hệ pháp luật “Tranh chấp ly hôn” theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự. Do bị đơn có hộ khẩu thường trú tại huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang, nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Anh C đã được Tòa án triệu tập họp lệ nhiều lần nhưng không có mặt để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình, chị V có đơn xin giải quyết vắng mặt nên Hội đồng xét xử quyết định xử vắng mặt anh C, chị V theo quy định tại khoản 2 Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án: Chị V và anh C là vợ chồng theo giấy chứng nhận kết hôn số 56/2013, quyền số 01/2013 ngày 09/8/2013 của Ủy ban nhân dân xã Phú Nhuận, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang nên là hôn nhân hợp pháp. Xét thấy, trong quá trình giải quyết vụ án chị V kiên quyết ly hôn vì tình cảm vợ chồng không còn, hạnh phúc hôn nhân không đạt được, lý do chị V xác định do anh C ăn chơi, cờ bạc và có người phụ nữ khác. Anh C không có mặt để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình cũng không có ý kiến gì về việc chị V xin ly hôn với anh, điều này chứng tỏ anh chị không còn thương yêu, chăm sóc, giúp đỡ nhau, do đó Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Cẩm V.

[3] Con chung: Trong quá trình chung sống, anh chị có 01 cháu tên Nguyễn Kỳ D, sinh ngày 03/10/2013, khi ly hôn chị V yêu cầu được trực tiếp nuôi, không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy, hiện tại cháu Duyên đang sống với chị V và tại bản tự khai cháu cũng có nguyện vọng muốn ở với mẹ. Do đó, giao cháu Duyên cho chị V trực tiếp nuôi là đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của cháu, anh C không phải cấp dưỡng nuôi con do chị V chưa có yêu cầu.

[4] Tài sản chung và nợ chung: Chị V xác định vợ chồng không có tài sản

chung và nợ chung nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí: Chị Nguyễn Thị Cẩm V phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[6] Quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo theo qui định tại Điều 271 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 2 Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị Cẩm V.

1. Quan hệ hôn nhân: Cho chị Nguyễn Thị Cẩm V được ly hôn với Nguyễn Công C.

2. Con chung: Giao cháu Nguyễn Kỳ D, sinh ngày 03/10/2013 cho chị Nguyễn Thị Cẩm V trực tiếp nuôi.

Anh Nguyễn Công C có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung theo quy định pháp luật

3. Án phí: Chị Nguyễn Thị Cẩm V phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí sơ thẩm. Được khấu trừ số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001582 ngày 28 tháng 12 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang. Như vậy, chị Nguyễn Thị Cẩm V đã thi hành xong phần án phí.

4. Các đương sự có quyền kháng cáo 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử theo trình tự, thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND Cai Lậy;
- CCTHADS Cai Lậy;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Hồng Phượng